

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/DS-PT

Ngày 12-01-2022

V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, Tranh chấp về chuyển giao nghĩa vụ

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Ứng.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thông và ông Nguyễn Hồng Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy, là Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:
Ông Dương Phúc Trường – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 75/2021/TLPT-DS ngày 18 tháng 11 năm 2021 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, tranh chấp về chuyển giao nghĩa vụ*”,

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 32/2021/DS-ST ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông bị kháng cáo,

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 66/2021/QĐ-PT ngày 29 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Kim L;

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Quang T;

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Ông Cao Song V;

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh H;

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, Phường N, thành phố G, Đắk Nông – vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Vũ Quang T1;

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bà Vũ Thị Thanh T2;

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Bị đơn ông Cao Song V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Vũ Quang T1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá T1 giải quyết vụ án, đại diện của nguyên đơn T1 bày:

Ngày 28/02/2014, ông T1 mua 20 bao phân bón cà phê NBK với số tiền 9.000.000 đồng (20x450.000đ/bao) của bà Võ Thị Kim L.

Ngày 27/4/2014, ông Vũ Quang T1 có vay của bà Võ Thị Kim L 4.800kg cà phê nhân, hẹn đến ngày 27/6/2014 trả và tính thêm 1 tấn cà phê nhân lãi

Ngày 02/6/2014 tiếp tục mua 20 bao phân Konix và 10 bao phân 5sao, số tiền là 13.500.000 đồng. Ông T1 chưa trả cho bà L cà phê đã vay và số tiền mua phân.

Ngày 03/10/2014, ông Cao Song V là con rể của ông T1 có đến mượn thêm số tiền 240.000.000 đồng của bà L hai bên có lập hợp đồng vay tiền tại Văn phòng công chứng Đắk Nông và hai bên có thỏa thuận với bà L với nội dung anh Cao Song V nhận tổng toàn bộ số nợ của ông T1 đối với bà L (bao gồm nợ cà phê, phân bón) và yêu cầu bà L cho lấy lại 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Vũ Quang T1 trước đã cầm cố cho bà L để chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho con gái ông T1 là bà Vũ Thị Thanh T2. Đồng thời ông V có ghi vào giấy nợ với nội dung “ *tôi tên Cao Song V sẽ trả thay cho ông T1 trong vòng 5 năm*”. Tổng số tiền ông Cao Song V nhận nợ thay cho ông Vũ Quang T1 là 4.800kg cà phê nhân, 1 tấn cà phê nhân lãi và 22.500.000 đồng (tiền phân bón 02 đợt).

Ngày 05/01/2015, ông Cao Song V có trả cho bà L được số tiền là 100.000.000 đồng. Đến ngày 12/9/2017, ông V chuyển khoản cho bà L số tiền 60.000.000 đồng; ngày 29/4/2018 chuyển trả được 50.000.000 đồng; ngày 29/10/20218 chuyển trả được 20.000.000 đồng. Tổng ông Cao Song V trả nợ cho bà Võ Thị Kim L số tiền là 230.000.000 đồng là tiền gốc của số tiền 240.000.000 đồng mà ông V đã nợ của bà L.

Bà L yêu cầu ông Cao Song V phải trả cho bà L giá trị 4.800kg cà phê nhân (tính theo giá thị trường hiện nay) + 22.500.000 đồng tiền phân bón + 10.000.000đồng ông V đã vay.

Quá trình giải quyết vụ án đại diện của bị đơn trình bày:

Ông V thừa nhận chữ ký trong hợp đồng vay tiền là chữ ký của ông Cao Song V nhưng việc ký hợp đồng vay tiền bà Võ Thị Kim L chỉ là giả tạo để ông V nhận thay nợ cho bố vợ là Vũ Quang T1, đây là khoản nợ cộng dồn trước đó của ông T1. Đối với số tiền này ông Cao Song V đã trả cho bà Võ Thị Kim L số tiền là 230.000.000 đồng tiền gốc (trong đó 100.000.000 đồng trả tiền mặt, 130.000.000 đồng chuyển vào tài khoản ngân hàng BIDV mang tên bà Võ Thị Kim L). Hiện chỉ còn nợ lại là 10.000.000 đồng. Ông V đồng ý tiếp tục trả số tiền 10.000.000 đồng cho bà L. Số tiền nay ông V tự trả không liên quan đến chị Vũ Thị Thanh T2 là vợ của ông V.

Đối với khoản nợ 4.800kg cà phê nhân và số tiền 22.500.000 đồng mua phân bón, phía ông Cao Song V thừa nhận tại thời điểm ký hợp đồng vay tiền ngày 03/10/2014 tại Văn phòng Công chứng bà L có đưa ra sổ nợ thể hiện ông Vũ Quang T1 đang nợ số cà phê nhân và số tiền trên. Vì vậy, ông Cao Song V có thỏa thuận và ký vào giấy nhận trả nợ thay cho bố vợ là Vũ Quang T1 nội dung ông V đã ghi là *“tôi tên là Cao Song V sẽ trả thay cho ông T1 trong vòng 5 năm”*. Nhưng tại thời điểm nhận nợ ông V chưa hỏi ý kiến của ông T1, hiện nay ông T1 cũng không đồng ý để ông V trả nợ thay cho ông T1. Vì vậy, ông Cao Song V không đồng ý trả cho bà Võ Thị Kim L toàn bộ số nợ đã nhận trả thay cho ông T1, theo yêu cầu khởi kiện của bà L về số nợ 4.800kg cà phê nhân và số tiền 22.500.000 đồng mua phân bón, chỉ đồng ý trả cho bà L 10.000.000 đồng theo hợp đồng thỏa thuận ngày 03/10/2014.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ nhiều lần ông Vũ Quang T1 và chị Vũ Thị Thanh T2 nhưng vắng mặt, không có lý do. Vì vậy, Tòa án không tiến hành lấy lời khai, hòa giải được; tại phiên tòa ông Vũ Quang T1 và chị Vũ Thị Thanh T2 vắng mặt, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 32/2021/DS-ST ngày 07/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Kim L.

Buộc ông Cao Song V phải trả cho nguyên đơn bà Võ Thị Kim L tổng số tiền là 224.500.000 đồng (hai trăm hai mươi bốn triệu, năm trăm nghìn đồng), trong đó số tiền 192.000.000 đồng là giá trị của 4.800kg cà phê nhân, số tiền 22.500.000 đồng là nợ tiền mua phân bón và số tiền 10.000.000 đồng vay theo hợp đồng ngày 03/10/2014.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện là số tiền 130.000.000 đồng (*một trăm ba mươi triệu đồng*).

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/10/2021 và ngày 27/10/2021, bị đơn ông Cao Song V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Vũ Quang T1 kháng cáo một

phần bản án sơ thẩm, đề nghị HĐXX tuyên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc ông V phải trả nợ thay cho ông T1.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại Tòa án cấp phúc thẩm.

- Về nội dung: Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ có trong hồ sơ, kết quả tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Cao Song V và ông Vũ Quang T1, sửa bản án sơ thẩm 32/2021/DS-ST ngày 07/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Đơn kháng cáo của ông Cao Song V và ông Vũ Quang T1 làm trong hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đúng pháp luật.

[1.2]. Quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm, Tòa án đã tiến hành tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhiều lần nhưng ông Vũ Quang T1 và chị Vũ Thị Thanh T2 vẫn vắng mặt, tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại cấp phúc thẩm, các đương sự vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử sẽ căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của ông Cao Song V và ông Vũ Quang T1, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1]. Theo nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn trả hai khoản tiền gồm: 10 triệu đồng bị đơn vay của nguyên đơn ngày 03/10/2014 và số nợ của ông T1 nợ nguyên đơn vào năm 2014 mà bị đơn tự nguyện nhận trả nợ thay cho ông T1 vào năm 2014. Đối với khoản nợ 10 triệu đồng cấp sơ thẩm buộc bị đơn trả là có căn cứ. Tuy nhiên đối với khoản nợ của ông T1 nợ nguyên đơn mà bị đơn tự nguyện nhận trả nợ thay cho nguyên đơn thì thấy: Tài liệu chứng cứ nguyên đơn cung cấp, bị đơn có viết vào sổ nợ của nguyên đơn với nội dung “*tôi là Cao Song V sẽ trả thay cho ông T1 trong vòng*

05 năm”. Nội dung này rất chung chung, không thể hiện rõ trả cho ai? Số nợ cụ thể bao nhiêu? Mặt khác, không có chữ ký của người có nghĩa vụ, của người có quyền. Quá trình giải quyết vụ án cấp sơ thẩm chưa lấy được lời khai của ông T1 làm rõ vấn đề này theo quy định tại Điều 370 Bộ luật dân sự, mặt khác lời khai của ông V tại BL 34, 39 có nội dung không đồng ý trả nợ thay cho ông T1 vì ông T1 không đồng ý để ông trả nợ thay nhưng cấp sơ thẩm vẫn buộc ông V phải có nghĩa vụ trả số nợ của ông T1 cho bà L là không phù hợp theo quy định tại Điều 370 của Bộ luật dân sự. Do vậy, nội dung kháng cáo của ông V, ông T1 là có căn cứ để chấp nhận.

[2.2]. Việc cấp sơ thẩm tự ý chuyển vay vật sang trả bằng tiền từ 4.800 kg cà phê nhân quy đổi thành tiền tương đương 192.000.000 đồng là không phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 466 BLDS.

[3]. Từ phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa là phù hợp, cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Cao Song V và ông Vũ Quang T1, sửa bản án sơ thẩm số 32/2021/DS-ST ngày 07/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí: Do bản án bị sửa nên ông V và ông T1 không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn trả cho ông V và ông T1 mỗi người 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309; Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 228; Điều 235; Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 315, Điều 316, của Bộ luật Dân sự 2005; Điều 688 Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Cao Song V và ông Vũ Quang T1, sửa bản án sơ thẩm số: 32/2021/DS-ST ngày 07/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Kim L.

Buộc ông Cao Song V phải trả cho bà Võ Thị Kim L 10.000.000 đồng còn chưa trả theo hợp đồng vay tiền ngày 03/10/2014.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Kim L về việc buộc ông Cao Song V phải có nghĩa vụ trả nợ thay cho ông Vũ Quang T1 số tiền 22.500.000đồng còn nợ và 4.800 kg cà phê nhân.

Kể từ ngày bà Võ Thị Kim L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Cao Song V không trả số tiền nêu trên thì hàng tháng ông Cao Song V phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Cao Song V phải chịu 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Võ Thị Kim L phải chịu 10.725.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 7.903.000 đồng (bảy triệu chín trăm lẻ ba nghìn đồng) bà L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002385 ngày 27/10/2021. Bà L còn phải nộp 2.822.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Hoàn trả cho ông Cao Song V và ông Vũ Quang T1 mỗi người 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp, theo biên lai số 0006036 ngày 03/11/2021; biên lai số 0006068 ngày 05/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, Đắk Nông.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố G;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, TDS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Anh Ủng